

UBND QUẬN TÂN BÌNH  
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 1062/PGDDT-TCNS

V/v báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện  
Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày  
21/9/2018 của Chính phủ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tân Bình, ngày 08 tháng 7 năm 2024

Kính gửi:

- Chánh Thanh tra Quận;
- Trưởng phòng Phòng Nội vụ;
- Trưởng phòng Phòng Tài chính – Kế hoạch;
- Trưởng phòng Phòng Quản lý đô thị;
- Trưởng phòng Phòng Văn hóa và Thông tin;
- Trưởng phòng Phòng Tài nguyên - Môi trường;
- Trưởng phòng Phòng Y Tế;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân 15 phường;
- Thủ trưởng các cơ sở giáo dục (công lập và ngoài công lập) quận Tân Bình.

Căn cứ Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục và Thông tư 12/2020/TT-BGDDT ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức, chế độ làm việc, quy chế phối hợp trong công tác của Phòng Giáo dục và Đào tạo và quyền hạn, trách nhiệm, chức danh, tiêu chuẩn công chức của Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân quận Tân Bình;

Căn cứ công văn số 4099/SGDĐT-TCCB ngày 04 tháng 07 năm 2024 của Sở Giáo dục và đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21/9/2018 của Chính phủ;

Căn cứ Phiếu chuyển số 4580/W ngày 06 tháng 7 năm 2024 truyền đạt ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Lê Thị Thu Sương với nội dung: Giao Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu Ủy ban nhân dân quận báo

cáo sơ kết 05 năm thực hiện Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21/9/2018 của Chính phủ, gửi Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 15/7/2024;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân quận, và tình hình thực tế trong mối liên hệ về việc tham mưu, thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục tại địa phương.

Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị các phòng, ban chuyên môn, Ủy ban nhân dân 15 phường và các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học trong đó có cấp học cao nhất là trung học cơ sở (công lập và ngoài công lập) quận Tân Bình thực hiện báo cáo theo các nội dung sau đây:

### **1. Báo cáo kết quả thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục được phân cấp theo quy định**

#### *a) Nội dung báo cáo:*

- Đối với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận Tân Bình: báo cáo các nội dung có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ hoặc theo tình hình thực tế trong mối liên hệ về việc thực hiện trách nhiệm quy định tại Điều 8, Điều 9, và Điều 13 của Nghị định số 127/2018/NĐ-CP;

- Đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân 15 phường thuộc quận Tân Bình: báo cáo các nội dung có liên quan theo quy định tại Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 11 và Điều 13 của Nghị định số 127/2018/NĐ-CP.

- Đối với Hiệu trưởng các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học trong đó có cấp học cao nhất là trung học cơ sở (công lập và ngoài công lập) quận Tân Bình: báo cáo các nội dung có liên quan theo quy định tại Điều 12, Điều 13 của Nghị định số 127/2018/NĐ-CP.

#### *b) Thuận lợi, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện.*

#### *c) Đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục:*

- Kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân các vấn đề đang còn khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định.

- Đánh giá việc thực hiện chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông tư thực hoạt động không vì lợi nhuận theo quy định tại Chương III Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục.

## 2. Đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, địa phương

a. Về việc thực hiện chủ trương đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước về giáo dục; tăng quyền tự chủ và trách nhiệm xã hội của các cơ sở giáo dục, đào tạo

- Đối với các Bộ, cơ quan ngang Bộ.
- Đối với các địa phương (ủy ban nhân dân các cấp: tỉnh, huyện, xã).
- Đối với các cơ sở giáo dục, đào tạo.

b. Về việc xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục, đào tạo và trách nhiệm quản lý theo ngành, lãnh thổ của các bộ, cơ quan ngang bộ, địa phuong. Phân định công tác quản lý nhà nước với quản trị của cơ sở giáo dục, đào tạo

- Đối với các Bộ, cơ quan ngang Bộ.
- Đối với các địa phương (ủy ban nhân dân các cấp: tỉnh, huyện, xã).
- Đối với các cơ sở giáo dục, đào tạo.

c. Về việc xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 127/2018/NĐ-CP để nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục

Đề nghị địa phương và đơn vị đề xuất các nội dung sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ (nếu có) và căn cứ, lý do của các nội dung đề xuất.

### 3. Thời hạn gửi báo cáo

Các cơ quan, đơn vị báo cáo về Phòng Giáo dục và Đào tạo **trước ngày 12 tháng 7 năm 2024** và gửi kèm tập tin về địa chỉ hộp thư điện tử: [ndtuan.tanbinh@tphcm.gov.vn](mailto:ndtuan.tanbinh@tphcm.gov.vn) để kịp thời tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân quận báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị các cơ quan, đơn vị khẩn trương triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc liên hệ ông Nguyễn Đình Tuấn – Chuyên viên Phòng Giáo dục và Đào tạo để được hỗ trợ./.

#### Noi nhận:

- Như trên;
- TTUB: CT, PCT/VX (để báo cáo);
- VPUB: CVP, PCVP/VX;
- Lưu VT, Tuấn.



Phan Văn Quang



ỦY BAN NHÂN DÂN  
QUẬN TÂN BÌNH  
VĂN PHÒNG UBND  
Số: 4580/W

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tân Bình, ngày 06 tháng 07 năm 2024

### PHIẾU CHUYỂN

Kính gửi: Phòng Giáo dục và Đào tạo.

Căn cứ Văn bản số 4099/SGDDT-TCCB ngày 04/07/2024 của Sở Giáo dục và đào tạo - TPHCM.

Về việc: xây dựng Báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21/9/2018 của Chính phủ.

**Văn phòng Ủy ban nhân dân quận Tân Bình thông báo ý kiến chỉ đạo của đồng chí Lê Thị Thu Sương, Phó Chủ tịch UBND quận.**

Về việc: Giao Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu Ủy ban nhân dân quận báo cáo gửi Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 15/7/2024.

Văn phòng Ủy ban nhân dân quận truyền đạt ý kiến chỉ đạo của Thường trực UBND quận như trên để các đơn vị biết và thực hiện.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- LĐVP;
- Lưu VT.

KT. CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHÓ VĂN PHÒNG



Trần Thị Thanh Xuân



ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 4099/SGDĐT-TCCB

V/v báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21/9/2018 của Chính phủ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 7 năm 2024

UBND QUẬN TÂN BÌNH
VĂN PHÒNG UBND QUẬN TÂN BÌNH
ĐẾN số: 4580/VP
Ngày 04-07-2024
Chuyển:

Kính gửi: Ủy ban nhân dân Thành phố Thủ Đức và các quận, huyện

Căn cứ Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục (Nghị định số 127/2018/NĐ-CP);

Căn cứ Công văn số 3025/BGDDĐT-TCCB ngày 19 tháng 6 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng Báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ (Công văn số 3025);

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Công văn số 7028/VP-VX ngày 25 tháng 6 năm 2024 về việc xây dựng Báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ (Công văn số 7028),

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện thực hiện báo cáo theo các nội dung sau đây:

**1. Báo cáo kết quả thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục được phân cấp theo quy định**

a) *Nội dung báo cáo:*

- Đối với Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận/huyện: báo cáo các nội dung theo quy định tại Điều 8 và Điều 10 của Nghị định số 127/2018/NĐ-CP;

- Đối với Chủ tịch ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận/huyện: báo cáo các nội dung theo quy định tại Điều 9 và Điều 11 của Nghị định số 127/2018/NĐ-CP.

- Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo: báo cáo các nội dung theo quy định tại Điều 12, Điều 13 của Nghị định số 127/2018/NĐ-CP.

b) *Thuận lợi, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện.*

c) *Đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục:*

- Kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân các vấn đề đang còn khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định.

- Đánh giá việc thực hiện chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông tư thục hoạt động không vì lợi nhuận theo quy định tại Chương III Nghị định số

84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục.

## 2. Đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, địa phương

a. Về việc thực hiện chủ trương đầy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước về giáo dục; tăng quyền tự chủ và trách nhiệm xã hội của các cơ sở giáo dục, đào tạo

- Đổi với các Bộ, cơ quan ngang Bộ.
- Đổi với các địa phương (ủy ban nhân dân các cấp: tỉnh, huyện, xã).
- Đổi với các cơ sở giáo dục, đào tạo.

b. Về việc xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục, đào tạo và trách nhiệm quản lý theo ngành, lãnh thổ của các bộ, cơ quan ngang bộ, địa phương. Phân định công tác quản lý nhà nước với quản trị của cơ sở giáo dục, đào tạo

- Đổi với các Bộ, cơ quan ngang Bộ.
- Đổi với các địa phương (ủy ban nhân dân các cấp: tỉnh, huyện, xã).
- Đổi với các cơ sở giáo dục, đào tạo.

c. Về việc xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 127/2018/NĐ-CP để nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục

Đề nghị địa phương và đơn vị đề xuất các nội dung sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ (nếu có) và căn cứ, lý do của các nội dung đề xuất.

## 3. Thời hạn gửi báo cáo

Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện gửi báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua Phòng Tổ chức cán bộ) trước ngày 15 tháng 7 năm 2024 và gửi kèm tập tin về địa chỉ hộp thư điện tử: [ltlnga.sgddt@tphcm.gov.vn](mailto:ltlnga.sgddt@tphcm.gov.vn) để kịp thời tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị các cơ quan, đơn vị khẩn trương triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc liên hệ bà Lê Thị Lệ Nga – Chuyên viên chính phòng Tổ chức cán bộ để được hướng dẫn./.

(đính kèm Công văn số 3025, Công văn số 7028)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng GD&ĐT tp. Thủ Đức và các quận, huyện;
- Lưu: VT, TCCB (LNga).

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Hiếu

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3025 /BGDDT-TCCB  
V/v xây dựng Báo cáo sơ kết 05 năm  
thực hiện Nghị định số 127/2018/NĐ-CP  
ngày 21/9/2018 của Chính phủ

Hà Nội, ngày 19 tháng 06 năm 2024

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thực hiện Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21/9/2018 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục và Kế hoạch số 421/KH-BGDDT ngày 26/4/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị định số 127/2018/NĐ-CP, Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai xây dựng Báo cáo Sơ kết việc thực hiện Nghị định số 127/2018/NĐ-CP (theo Đề cương gửi kèm).

Báo cáo của các Bộ, ngành, địa phương đề nghị gửi về Bộ Giáo dục và Đào tạo trước **ngày 30/7/2024** (kèm theo file điện tử gửi vào Email: nmngoc@moet.gov.vn)<sup>1</sup> để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Bộ Nội vụ (để b/c);
- Lưu: VT, TCCB.



<sup>1</sup> Thông tin chi tiết xin liên hệ: Ông Nguyễn Minh Ngọc, Chuyên viên chính Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, điện thoại: 0983332323.

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

## ĐỀ CƯƠNG

### Báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện

Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21/9/2018 của Chính phủ

quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục

(Kèm theo Công văn số 30/15/BGDDT-TCCB ngày 19 tháng 6 năm 2024  
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

### I. Khái quát về cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ, địa phương (tính đến năm học 2023 - 2024)

#### 1. Cơ sở giáo dục Mầm non

- Số lượng cơ sở giáo dục: công lập, tư thục; dân lập
- Số lượng giáo viên trong các cơ sở giáo dục: công lập, tư thục; dân lập
- Số lượng học sinh trong các cơ sở giáo dục: công lập, tư thục; dân lập

#### 2. Cơ sở giáo dục Tiểu học

- Số lượng cơ sở giáo dục: công lập, tư thục
- Số lượng giáo viên trong các cơ sở giáo dục: công lập, tư thục
- Số lượng học sinh trong các cơ sở giáo dục: công lập, tư thục

#### 3. Cơ sở giáo dục Trung học cơ sở

- Số lượng cơ sở giáo dục: công lập, tư thục
- Số lượng giáo viên trong các cơ sở giáo dục: công lập, tư thục
- Số lượng học sinh trong các cơ sở giáo dục: công lập, tư thục

#### 4. Cơ sở giáo dục Trung học phổ thông

- Số lượng cơ sở giáo dục: công lập, tư thục
- Số lượng giáo viên trong các cơ sở giáo dục: công lập, tư thục
- Số lượng học sinh trong các cơ sở giáo dục: công lập, tư thục

#### 5. Cơ sở giáo dục thường xuyên

- Số lượng cơ sở giáo dục thường xuyên:

+ Công lập gồm: Số lượng trung tâm GDTX; trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên (GDNN-GDTX); trung tâm học tập cộng đồng; trung tâm ngoại ngữ, tin học.

+ Tư thục: Trung tâm ngoại ngữ tin học, trung tâm giáo dục kỹ năng sống...

- Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý trong các cơ sở GDTX: trung tâm GDTX; trung tâm GDNN-GDTX; trung tâm học tập cộng đồng; trung tâm ngoại ngữ, tin học, trung tâm giáo dục kỹ năng sống...

- Số lượng học viên theo các chương trình GDTX: Học viên: Xóa mù chữ; Học viên học Chương trình GDTX cấp THCS; Học viên học Chương trình GDTX cấp THPT; Học viên học Chương trình đáp ứng yêu cầu người học; Học viên học chương trình ngoại ngữ, tin học...

## **6. Trường Cao đẳng Sư phạm**

- Số lượng cơ sở giáo dục: công lập, tư thục
- Số lượng giảng viên trong các cơ sở giáo dục: công lập, tư thục
- Số lượng sinh viên trong các cơ sở giáo dục: công lập, tư thục

## **7. Cơ sở giáo dục đại học**

- Số lượng cơ sở giáo dục: công lập, tư thục
- Số lượng giảng viên trong các cơ sở giáo dục: công lập, tư thục
- Số lượng sinh viên trong các cơ sở giáo dục: công lập, tư thục

## **II. Tình hình thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, địa phương theo Nghị định số 127/2018/NĐ-CP**

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục đại học, cao đẳng sư phạm, giáo dục thường xuyên.

a) Kết quả thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục được phân cấp theo quy định tại Điều 4.

b) Thuận lợi, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện.

c) Đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục: Kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân các vấn đề đang còn khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định.

2. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp, trừ trung cấp sư phạm, cao đẳng sư phạm.

a) Kết quả thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp được phân cấp theo quy định tại Điều 5.

b) Thuận lợi, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện.

c) Đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp: Kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân các vấn đề đang còn khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định.

3. Bộ, cơ quan ngang Bộ, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm phối hợp với cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực để thực hiện quản lý nhà nước về giáo dục.

a) Kết quả thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục được phân cấp theo quy định tại Điều 5.

b) Thuận lợi, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện.

c) Đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục: Kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân các vấn đề đang còn khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định.

4. Ủy ban nhân dân các cấp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp, Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo thực hiện quản lý nhà nước về giáo dục theo phân cấp của Chính phủ, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, báo cáo việc thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

- Kết quả thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục được phân cấp theo quy định. Cụ thể:

+ Đối với Ủy ban nhân dân các cấp theo quy định tại Điều 6, Điều 8 và Điều 10;

+ Đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp theo quy định tại Điều 7, Điều 9 và Điều 11;

+ Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo theo quy định tại Điều 12 và Điều 13.

- Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giáo dục của cơ sở giáo dục trên địa bàn;

- Bảo đảm các điều kiện về đội ngũ nhà giáo, tài chính, cơ sở vật chất, thư viện và thiết bị dạy học của trường công lập thuộc phạm vi quản lý;

- Phát triển các loại hình nhà trường, thực hiện xã hội hóa giáo dục; bảo đảm đáp ứng yêu cầu mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục tại địa phương;

- Công tác xây dựng kế hoạch, chương trình phát triển giáo dục đào tạo của địa phương;

- Công tác ban hành chính sách học phí, các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, ban hành định mức kinh tế kỹ thuật khối mầm non, phổ thông;

- Thực hiện chủ trương rà soát, sắp xếp cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý của địa phương;

- Thực hiện chính sách cho học sinh cử tuyển, triển khai thực hiện Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm;

- Phân bổ ngân sách nhà nước cho phát triển giáo dục địa phương, đặc biệt là các chế độ chính sách cho nhà giáo và học sinh, sinh viên,...

- Thực hiện chủ trương, chính sách của Nhà nước và chính sách của địa phương để bảo đảm quyền tự chủ, trách nhiệm giải trình về thực hiện nhiệm vụ và chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý;

- Chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách phát triển giáo dục tại địa phương.

b) Thuận lợi, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện.

c) Đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục:

- Kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân các vấn đề đang còn khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định.

- Đánh giá việc thực hiện chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông tư thục hoạt động không vì lợi nhuận theo quy định tại Chương III Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục.

### **III. Đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, địa phương**

**1. Về việc thực hiện chủ trương đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước về giáo dục; tăng quyền tự chủ và trách nhiệm xã hội của các cơ sở giáo dục, đào tạo**

a) Đối với các Bộ, cơ quan ngang Bộ

b) Đối với các địa phương (UBND các cấp: tỉnh, huyện, xã)

c) Đối với các cơ sở giáo dục, đào tạo

**2. Về việc xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục, đào tạo và trách nhiệm quản lý theo ngành, lãnh thổ của các bộ, cơ quan ngang bộ, địa phương. Phân định công tác quản lý nhà nước với quản trị của cơ sở giáo dục, đào tạo**

a) Đối với các Bộ, cơ quan ngang Bộ

b) Đối với các địa phương (UBND các cấp: tỉnh, huyện, xã)

c) Đối với các cơ sở giáo dục, đào tạo

**3. Về việc xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21/9/2018 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục để nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục**

Đề nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ, địa phương và đơn vị đề xuất các nội dung sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ (nếu có) và căn cứ, lý do của các nội dung đề xuất.



ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
VĂN PHÒNG UBND THÀNH PHỐ

Số: 7028 /VP-VX

V/v xây dựng Báo cáo sơ kết 05 năm  
thực hiện Nghị định số 127/2018/NĐ-CP  
ngày 21/9/2018 của Chính phủ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 6 năm 2024

Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo

Tiếp nhận Công văn số 3025/BGDDT-TCCB ngày 19 tháng 6 năm 2024  
của Bộ Giáo dục và Đào tạo về xây dựng Báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện  
Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ,

Căn cứ Quyết định số 54/2023/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2023  
của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban  
nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2021 - 2026, Văn phòng Ủy ban  
nhân dân Thành phố chuyển Công văn kèm Đề cương nêu trên đến Sở Giáo dục  
và Đào tạo để dự thảo báo cáo của Ủy ban nhân dân Thành phố gửi Bộ Giáo dục  
và Đào tạo; *trình trước ngày 24 tháng 7 năm 2024./.*

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- TTUB: PCT/VX;
- VPUB: PCVP/VX;
- Phòng VX;
- Lưu: VT, (VX-VN)

KT. CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG



Đinh Thị Thanh Thủy

